TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2025/HS-PT
Ngày: 09/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Cường**

Các thẩm phán: Ông **Trần Huy Đức**

Ông **Lê Văn Thường**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Ngọc Gia Linh**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Thọ Định**, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2025/TLPT-HS ngày 13 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Hồ Văn K về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Họ và tên: Hồ Văn K; sinh năm 1991; tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn V và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Trần Thị Kim T và 01 con sinh năm 2018; Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 10 năm 2023, hiện đang chấp hành án, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Hoàng Thái V1 - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có kháng cáo: Ông Ngô Việt D1, sinh năm 1986, địa chỉ: B N, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Việt D1**:** Ông Lê Duy B,

sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ dân phố E, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2018 đến năm 2022, Hồ Văn K kinh doanh mua bán xe ô tô cũ tại huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Thời gian đầu, việc làm ăn thuận lợi, K tích luỹ được một số vốn rồi thuê mặt bằng tại địa chỉ 264 - 266 N, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk mở Salon ô tô "Kiều Hồ Auto" để mở rộng kinh doanh. Khoảng đầu năm 2023, việc làm ăn kinh doanh của K gặp khó khăn, K vay tiền của nhiều người mục đích để duy trì việc kinh doanh. Đến đầu tháng 6/2023, K không còn khả năng kinh tế, không có nguồn thu nhập để tiếp tục duy trì việc kinh doanh nên K nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của nhiều người thông qua việc vay mượn, mua bán xe ô tô, kêu gọi đầu tư làm ăn chung. Để những người đưa tiền cho K thấy việc kinh doanh vẫn diễn ra bình thường, K đã liên hệ với 02 cửa hàng cho thuê xe ô tô tự lái ở thành phố B, thuê 04 xe ô tô, gồm: Mitshubitshi Xpander; T9; Mazda CX5 và Ford Ranger XLS về trưng bày ở Salon ô tô của K, để những người đưa tiền nghĩ K vẫn hoạt động kinh doanh bình thường. Đồng thời, K chuyển tiền cho ông Nguyễn Quang T1 và nhờ chuyển tiền lại và ghi các nội dung như: "anh trung ck mua xe 47a49702 bao loi; coc xe civic 2022 bao loi bao hs odo chuan; anh duong ck coc xpender 67a20245; anh tinh ck xe 62a19632; ck coc xe crv 47a58018; a thao ck xe fortuner 930tr; anh binh ck coc hilux 52238; a trung ck coc mazda3 92a18594; a long ck coc xe 47a57543 bao loi; a luong ck mua xe glc 300 51k20191; a luong ck mua xe glc 300 51k20191 lan 2 tong 770tr"… rồi chụp ảnh màn hình điện thoại đăng lên mạng xã hội Facebook, Z để dễ dàng trong việc huy động tiền. Sau khi nhận được tiền K chiếm đoạt sử dụng số tiền này để tiêu xài vào mục đích cá nhân, trả tiền gốc và lợi nhuận xoay vòng cho những người đã chuyển tiền cho K (nhận tiền của người này rồi lấy số tiền vừa nhận chuyển cho người khác để trả tiền gốc, tiền lợi nhuận), cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Văn B1, sinh năm 1978, nơi cư trú: Số A, Ngách I N, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Thông qua hội nhóm mua bán xe ô tô cũ trên mạng xã hội, ông B1 quen biết với Hồ Văn K. Khoảng đầu năm 2023, ông B1 và K bắt đầu giao dịch mua bán xe với nhau (K bán xe cho ông B1). Sau nhiều lần giao dịch thành công, ông B1 thấy K kinh doanh uy tín nên tin tưởng. Tuy nhiên, do ở xa nên ông Ba K1 trực tiếp đến kiểm tra tình trạng xe mà chỉ xem thông tin, hình ảnh được K gửi qua ứng dụng Zalo. Khi đồng ý mua, ông B1 chuyển tiền trước cho K, sau 07 đến 10 ngày thì K sẽ chuyển xe ô tô cùng các giấy tờ có liên quan cho ông B1. Tháng 06/2023, lợi dụng việc ông B1 thường trả tiền mua xe trước khi giao nhận xe, K nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền này để trả nợ. K lên các hội nhóm mua bán xe ô tô cũ và các đại lý mua bán xe ô tô trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk lấy hình ảnh, thông tin các xe ô tô cũ rồi gửi cho ông B1, báo giá rẻ hơn thị trường từ

30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng để ông B1 đồng ý mua xe và chuyển tiền cho K.

Từ ngày 01/6/2023 đến ngày 20/9/2023, ông B1 chuyển tổng số tiền **12.638.000.000 đồng** vào tài khoản Ngân hàng Q1 và tài khoản Ngân hàng P số 86879 của K để mua 22 xe ô tô, cụ thể:

- Ngày 01/6/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **400.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Tucson, biển số 38A-395.91, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen tien mua xe tucson 38A-395.91".

- Ngày 03/6/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **555.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Honda Accord, biển số 79A-158.07, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen tien mua xe ô tô 79A-158.07".

- Ngày 10/6/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **400.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Kia Sorento, biển số 49A-217.50, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen tien mua kia sorento 2018 49A-217.50".

- Ngày 11/6/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **400.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux, biển số 47C-252.69, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen tien mua xe hilux 47C-252.69";

- Ngày 23/6/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **600.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor, biển số 47A-409.52, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen tien mua xe raptor 47A-409.52".

- Ngày 19/7/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **1.000.000.000 đồng** để mua 03 xe ô tô, gồm: Xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux, biển số 48C-069.10; Xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger Wilktrack, biển số 47C - 275.57 và xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger Wilktrack, biển số 47C – 312.81, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen tien mua 03 xe ban tai";

- Ngày 05/8/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **500.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Tucson, biển số 61A-731.47, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen tien mua tucson 2019 61A-731.47";

- Ngày 05/8/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **500.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor, biển số 65A-178.99, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen tien mua raptor 2018 trang 65A-178.99";

- Ngày 15/9/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **800.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor, biển số 65A-243.51, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen tien mua raptor 2019 65A-243.51";

- Ngày 16/9/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **1.000.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Mercedes GLC 300, biển số 51K -201.91, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen tien mua xe mec glc300 52K-201.91 tong 1ty";

- Ngày 16/9/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **390.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, biển số 72A-547.88, nội dung chuyển

khoản: "Nguyen Van Ba chuyen kieu mua accent 2021 72A-547.88";

- Ngày 17/9/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **735.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger XLT, biển số 72C-211.11, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen kieu mua XLT 2022 72C-211.11";

- Ngày 18/9/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **800.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor, biển số 51H-642.40, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen kieu mua raptor 2020 51H-642.40";

- Ngày 18/9/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **700.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest, biển số 51H-374.70, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen kieu mua everest 2020 51H-374.70 tong 700tr";

- Ngày 19/9/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **540.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Kia Seltos, biển số 49A-422.25, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen mua xe kia seltos 2021 49A-422.25 tong 540tr";

- Ngày 19/9/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **668.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Honda CR-V, biển số 60A-766.59, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen tien mua crv 2019 60A-766.59 tong 668tr";

- Ngày 20/9/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **800.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor, biển số 60A-785.68, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen tien kieu mua xe raptor 2020 60A-785.68 tong 800tr";

- Ngày 20/9/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **900.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor, biển số 61A-964.50, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen tien kieu mua xe raptor 2021 61A-964.50 tong 900tr";

- Ngày 20/9/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **450.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, biển số 60K - 158.08, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen mua accent 2022 60K - 158. 08";

- Ngày 20/9/2023, ông B1 chuyển khoản số tiền **500.000.000 đồng** để mua xe ô tô nhãn hiệu Ford Wilktrack, biển số 51C- 976.53, nội dung chuyển khoản: "Nguyen Van Ba chuyen kieu mua xe wt 3.2 2017 51C- 976.53".

Sau khi nhận tiền mua xe từ ông B1, K không bàn giao xe như thỏa thuận mà sử dụng để trả nợ, tiêu xài cá nhân hết. Tổng số tiền K chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn B1 là **12.638.000.000 đồng**.

2. Anh Phạm Duy N**,** sinh năm 1989, nơi cư trú: Tổ D, Khu B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Khoảng tháng 08/2023, anh N quen biết và mua xe ô tô của Hồ Văn K về bán lại. Thời gian đầu, K giao xe đầy đủ, đúng hẹn cho ông N. Ngày 16/9/2023, K gửi thông tin, hình ảnh xe ô tô nhãn hiệu Ford Raptor, biển số 65A-243.51 qua ứng dụng Zalo cho anh N và báo giá 740.000.000 đồng (K cũng gửi thông

tin xe ô tô này cho ông Nguyễn Văn B1 vào ngày 15/9/2023). Anh N đồng ý mua và chuyển khoản số tiền **740.000.000 đồng** đến tài khoản Ngân hàng P số 86879 của K, nội dung: "anh nhat mua raptor 2019 bks 65A-243.51 xe bao loi, bao ho so trong 15 ngay". Sau khi nhận tiền, K chiếm đoạt sử dụng tiêu xài, trả nợ cá nhân hết.

3. Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1991, nơi cư trú: TDP D, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng cuối năm 2018, chị H quen biết và cho K vay mượn tiền nhiều lần để kinh doanh. Thời gian đầu, việc vay mượn và thanh toán được thực hiện đầy đủ, đúng hẹn nên chị H tin tưởng.

Ngày 14/9/2023, K đưa thông tin gian dối là đang cần tiền gấp để mua xe ô tô cũ bán kiếm lời nếu không mua được thì sẽ mất cơ hội kiếm tiền và đề nghị bà H cho vay số tiền **500.000.000 đồng**, hẹn ngày 30/9/2023 sẽ trả lại.

Ngày 20/9/2023, K đưa thông tin gian dối cần số tiền 01 tỷ đồng để mua xe ô tô và chắc chắn có lợi nhuận 100.000.000 đồng hẹn ngày 30/9/2023 sẽ hoàn trả cùng khoản tiền vay bà H vào ngày 14/9/2023, bà H nghe vậy thì đồng ý cho vay nhưng thời điểm này bà H không có đủ số tiền 01 tỷ đồng nên chỉ cho K vay **700.000.0000 đồng**.

Sau khi nhận tiền, K không đi mua xe ô tô mà sử dụng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Tổng số tiền K chiếm đoạt của chị Trần Thị Thanh H là **1.200.000.000 đồng**.

4. Anh Nguyễn Quang T1, sinh năm 1992, nơi cư trú: Số A L, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Khoảng đầu năm 2023, anh T1 quen biết và thường đến Salon ô tô của Kiều chơi. Qua nói chuyện, K đưa thông tin việc kinh doanh mua bán xe ô tô cũ có lợi nhuận cao nhưng cần nhiều vốn để chủ động trong việc mua xe ô tô về bán cho khách hàng, nếu anh T1 có tiền thì đưa cho K mượn để kinh doanh hoặc góp tiền mua xe về bán chia lợi nhuận. Do tin tưởng, anh T1 đã đưa tiền cho K nhiều lần để góp làm ăn chung. Từ ngày 08/6/2023 đến ngày 20/9/2023 (thời điểm Kiều mất khả năng trả nợ), anh T1 đã chuyển cho K số tiền 7.108.400.000 đồng, Kiều chuyển lại số tiền 5.841.100.000 đồng, số tiền còn lại là **1.267.300.000 đồng**, K chiếm đoạt sử dụng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài ra, khoảng tháng 5/2023, anh T1 nhờ K bán giùm xe ô tô biển số 47A-539.53 của anh T1 với giá khoảng 800.000.000 đồng. Lúc này, do cần tiền trả nợ nên K liên hệ gửi thông tin xe cho ông Nguyễn Văn B1 và báo giá bán là 715.000.000 đồng, ông B1 đồng ý mua và chuyển tiền cho K vào ngày 19/5/2023 với nội dung "Nguyen Van Ba chuyen kieu mua xe 47A-53953 tong 715" (theo Kết luận định giá tài sản tại thời điểm tháng 5/2023 xe ô tô biển số 47A-539.53 có trị giá **780.000.000 đồng**). Tuy nhiên, K nhắn tin với anh T1 là có khách đồng ý mua xe với giá 805.000.000 đồng, đã đặt cọc để anh T1 tin tưởng làm thủ tục sang tên. Ngày 01/6/2023, K và anh T1 đến Văn phòng C1 ở thị trấn E, huyện E ký hợp đồng bán xe ô tô biển số 47A-539.53. Sau đó, anh T1 nhiều lần hỏi tiền bán xe thì đến ngày 30/6/2023, K nói khách hàng đã chuyển

tiền, số tiền bán xe để cho K làm ăn và trả lợi nhuận cho anh T1. Số tiền bán xe, K sử dụng trả nợ cá nhân hết.

Tổng số tiền K chiếm đoạt của ông Nguyễn Quang T1 là **2.047.300.000** đồng.

5. Anh Phạm Quốc H1, sinh năm 1990, nơi cư trú: Số B Q, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Anh H1 là chủ nhà xe Q2 ở thị trấn E, huyện E thường nhận hàng hóa, giấy tờ do K gửi cho khách hàng ở các tỉnh thành nên quen biết nhau. Ngày 14/9/2023, K hỏi mượn anh H1 số tiền 01 tỷ đồng nói cần gấp để mua xe ô tô trong vòng 05 ngày sẽ hoàn trả lại, anh H1 tin tưởng và cho K mượn số tiền này. Sáng ngày 19/9/2023, K trả lại số tiền 01 tỷ đồng và chuyển thêm số tiền 12.000.000đ cho anh H1 nói là để cảm ơn.

Chiều ngày 19/9/2023, K đưa ra thông tin gian dối về việc cần tiền để xử lý hồ sơ xe ô tô và hỏi mượn anh H1 số tiền 1.000.000.000 đồng. Do Kiều mượn và trả đúng hẹn nên anh H1 tin tưởng đồng ý cho Kiều mượn và chuyển số tiền 1.000.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Q1 của K.

Ngày 20/9/2023, K tiếp tục đưa ra thông tin gian dối hỏi mượn thêm anh H1 số tiền 1.000.000.000 đồng nói cần gấp để xử lý hồ sơ xe ô tô và hẹn sau 05 ngày sẽ trả lại cùng với số tiền 1.000.000.000 đồng đã mượn vào ngày 19/9/2023 thì anh H1 tin tưởng đồng ý cho Kiều mượn và chuyển số tiền 1.000.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Q1 của K. Sau khi nhận số tiền trên K sử dụng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Tổng số tiền Hồ Văn K chiếm đoạt của anh Phạm Quốc H1 là **2.000.000.000 đồng**.

6. Anh Nguyễn Trọng L, sinh năm 1990, nơi cư trú: Thôn I, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Đầu năm 2023, K đề nghị anh L cho vay tiền để kinh doanh mua bán xe ô tô cũ, số tiền vay từ 100.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, thời hạn vay từ 07 ngày đến 10 ngày. Tính đến ngày 19/9/2023, K còn nợ anh L số tiền 300.000.000 đồng. Sáng ngày 20/9/2023, anh L cần tiền để tất toán khoản vay tại Ngân hàng Đ1 – Phòng G nên gọi cho K đề nghị trả tiền. Chiều cùng ngày, K chuyển số tiền 300.000.000 đồng cho ông L. Do cần tiền để trả nợ nên K đưa ra thông tin gian dối nói với anh L khi nào anh L "đáo hạn" xong thì cho K vay lại số tiền 450.000.000 đồng để mua xe ô tô Toyota Fotuner bán cho khách kiếm lời, nghe vậy thì anh L đồng ý. Ngày 21/9/2023, anh L trả khoản vay tại Ngân hàng Đ1 – Phòng G, vay lại số tiền 450.000.000 đồng và chuyển hết cho K. Sau khi nhận số tiền trên K chiếm đoạt sử dụng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Tổng số tiền Hồ Văn K chiếm đoạt của những người trên là **19.075.300.000 đồng**.

Ngoài hành vi chiếm đoạt tài sản nêu trên thì Hồ Văn K còn có hành vi sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, cụ thể như sau:

Đầu tháng 11/2021, K mua 02 xe ô tô biển số 63A-062.22 và xe 72A-282.10 để ở salon bán cho khách hàng có nhu cầu. Sau khi mua xe ô tô biển số 72A-282.10 Kiều phát hiện có 02 (hai) giấy đăng ký xe ô tô (01 đăng ký thật và 01 đăng ký giả) có sẵn ở trong xe, K cất 01 chứng nhận "giả" ở salon ô tô nhưng chưa sửa dụng. Sau đó, K sử dụng 02 (hai) giấy đăng ký xe ô tô "bản gốc" của 02 xe ô tô biển số 63A-062.22 và xe 72A-282.10 đến thế chấp để vay số tiền 480.000.000đ của chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1991, nơi cư trú: TDP D, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Trong thời gian thế chấp, có khách hàng muốn mua 02 (hai) xe ô tô và đề nghị K cho xem giấy tờ, sau đó K đến gặp chị H trả khoản vay để lấy 02 (hai) chứng nhận đăng ký xe về. Đến ngày 19/11/2021, K lên mạng xã hội Facebook tìm người làm giả giấy tờ, K nhắn tin với 01 tài khoản (không rõ tên tuổi, địa chỉ) yêu cầu làm 01 chứng nhận đăng ký xe giả giống với chứng nhận đăng ký xe của xe ô tô biển số 72A-282.10, phía người làm giả giấy tờ nhắn tin hẹn Kiều sau 05 ngày sẽ gửi về cho K, chi phí là 1.200.000đ, K đồng ý thuê làm giả giấy tờ theo thỏa thuận. Ngày 24/11/2021, K được đơn vị giao hàng địa chỉ ở K thuộc xã E, huyện K gọi đến để nhận bưu phẩm, khi lên nhận thì K thanh toán số tiền 1.200.000đ, bên ngoài bưu phẩm có ghi hàng hóa là "áo", "không được kiểm tra hàng", K nhận hàng rồi mở ra thấy bên trong có 01 áo thun và 01 chứng nhận đăng ký xe được làm giả giống với chứng nhận đăng ký xe của xe ô tô biển số 72A-282.10.

Ngày 26/11/2021, do cần tiền nên K sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả của xe ô tô biển số 63A-06222 và lấy Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 72A – 282.10 "giả" có sẵn để ở salon mang đến thế chấp cho chị H để vay số tiền 430.000.000đ, sau khi thế chấp 02 chứng nhận đăng ký xe để vay tiền chị H nêu trên, K trả lãi đầy đủ đến tháng 8/2023 và vay tiền của chị H thêm nhiều lần khác nhưng không thế chấp tài sản gì. Đến ngày 17/10/2023, K bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ khởi tố bắt tạm giam về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì chị H làm đơn tố cáo K đồng thời giao nộp 02 (hai) chứng nhận đăng ký xe ô tô giả nêu trên.

- Tại bản Kết luận giám định, số: 1477/KL-KTHS ngày 25/12/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ, xác định:

+ 02 chứng nhận đăng ký xe ô tô 63A – 062.22 và 72A – 282.10 là giả;

+ Chữ viết mang tên Hồ Văn K dưới mục "NGƯỜI VAY TIỀN" trong Giấy vay tiền đề ngày 26/11/2021 (K vay bà H số tiền 430.000.000đ) so với chữ viết mang tên Hồ Văn K là do cùng một người viết ra;

+ Không tiến hành giám định chữ ký mang tên Hồ Văn K dưới mục "NGƯỜI VAY TIỀN" trong Giấy vay tiền đề ngày 26/11/2021 (K vay bà H số tiền 430.000.000đ) với chữ ký của Hồ Văn K do có dạng khác nhau.

- Tại Kết luận định giá tài sản, số: 3478/KL-HĐĐG ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Đắk Lắk, xác định: Thời điểm tháng 5/2023, xe ô tô biển số 47A-539.53, trị giá: 780.000.000 đồng.

- Tại bản Kết luận giám định, số: 919/KL-KTHS ngày 26/7/2024 của

Phòng K2 Công an tỉnh Đ, xác định: Chữ viết phần nội dung; Chữ ký, chữ viết mang tên Hồ Văn K dưới mục "NGƯỜI VAY TIỀN" trong Giấy vay tiền đề ngày 14/9/2023 (K vay bà H số tiền 500.000.000 đồng) và Giấy vay tiền đề ngày 20/9/2023 (K vay bà H số tiền 700.000.000 đồng) so với chữ ký, chữ viết mang tên Hồ Văn K là do cùng một người viết ra.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- Tạm giữ của Hồ Văn K: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu Trắng, có số IMEI 1: 359871970448610; IMEI 2: 359871970455342 và 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung S23 Ultra, màu Trắng, có số IMEI 357822613437686;

- Anh Trần Văn H2, sinh năm 1993, nơi cư trú: E N, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk tự nguyện giao nộp: 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes GLC 200, màu Đen, sản xuất năm 2022, biển số 47A – 491.26 kèm 01 chìa khoá của xe (Không kiểm tra tình trạng xe, bên trong không có đồ vật, tài liệu gì);

- Anh Ngô Việt D1**,** sinh năm 1986, nơi cư trú: Số B N, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk tự nguyện giao nộp: 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Carival, màu Xanh, sản xuất năm 2022, biển số 60K-050.99 kèm 01 chìa khoá của xe (Không kiểm tra tình trạng xe, bên trong không có đồ vật, tài liệu gì);

- Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1989, nơi cư trú: Số nhà A, Thôn C, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk tự nguyện giao nộp: Số tiền 315.600.000 đồng và 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu Đen, sản xuất năm 2017, biển số 51D-311.11, số khung FF80JW800349, số máy P4AT2561213.

- Tạm giữ trong quá trình khám xét tại Salon ô tô K3, địa chỉ: Số B - B N, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, gồm: 01 quyển Hợp đồng mua bán xe, được đóng thành tập khổ giấy A4, bên ngoài in lô gô Kiều Hồ A; 04 biên bản giao nhận xe, trong đó: 03 biên bản giao nhận của Công ty Cổ phần Q3; 01 biên bản giao nhận của Công ty TNHH V2; 08 hợp đồng mua bán xe ô tô giữa K với các cá nhân, gồm: Bán cho ông Mai Văn T3 xe ô tô biển số 66A-057.50; Bán cho ông Võ Phương T4 xe ô tô biển số 47A-500.16; Bán cho ông Trần Niê T5 xe ô tô biển số 65A-244.68 và xe ô tô biển số 65A-287.05; Bán cho ông Nguyễn Ngọc C xe ô tô biển số 51F-456.99; Bán cho ông Phạm Anh Q xe ô tô biển số 66C-110.02; Bán cho ông Huỳnh Tấn T6 xe ô tô biển số 62C-167.00; Ông Nguyễn Văn Đ bán cho Kiều xe ô tô biển số 82A-057.50; 02 Hợp đồng ủy quyền, gồm: Ông Hồ Minh T7 ủy quyền lại cho Kiều xe ô tô biển số 65A-244.68; Ông Hồ Văn T8, bà Nguyễn Trúc L1 ủy quyền cho K xe ô tô biển số 66A-057.50 và 03 Hợp đồng cho vay cầm cố tài sản của Công ty F đối với K vào các ngày 29/7/2022, 29/8/2022 và 14/9/2022.

Bản án hình sự sơ thẩm 02/2025/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk **đã quyết định:**

[1] Tuyên bố bị cáo Hồ Văn K phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

- Áp dụng khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn K 18 (Mười tám năm) năm 06 (S) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn K 06 (sáu) tháng tù về tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 tội là 19 (Mười chín) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2023.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tiếp tục tạm giữ một xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại: Carival, màu Xanh, biển số 60K-050.99, số máy D4HEMH705389, số khung: RNYNE5BA8NC241923, kèm 01 chìa khoá xe để đảm bảo công tác thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Ngô Việt D1 kháng cáo phần xử lý vật chứng, đề nghị Toà án phúc thẩm sử Bản án sơ thẩm theo hướng: Công nhận giao dịch dân sự đối với chiếc xe giữa ông Ngô Việt D1 với Hồ Văn K; trả lại xe ô tô KIA, BKS 60K-050.99 cho ông Ngô Việt D1.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của ông Ngô Việt D1, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, xem xét quan điểm của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 08/01/2025 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã tuyên tội danh và hình phạt đối với bị cáo Hồ Văn K. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo và vụ án không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật thi hành. Hiện nay bị cáo đang chấp hành án. Do đó, Toà án cấp phúc thẩm không xem xét về các nội dung mà Bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

[2] Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, ông Lê Duy B là người đại diện theo uỷ quyền của ông Ngô Việt D1, giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét công nhận giao dịch dân sự đối với xe ô tô BKS 60K-

050.99 giữa bị cáo Hồ Văn K và ông Ngô Việt D1. Xét kháng cáo của ông Ngô Việt D1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng, khi cơ quan điều tra tiến hành điều tra giải quyết vụ án thì ông D1 thấy có liên quan nên đã mang xe ô tô này đến giao nộp cho cơ quan điều tra và Toà án cấp sơ thẩm đã tiến hành tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án của bị cáo là đúng. Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, ông Lê Duy B (là người đại diện theo uỷ quyền của ông D1 tham gia phiên toà) khai rằng giữa ông D1 và bị cáo đã thực hiện mua bán xe ô tô này xong nhưng chưa làm thủ tục sang tên trước bạ và đăng ký theo quy định. Bị cáo Hồ văn K khai rằng không có việc mua bán chuyển nhượng xe ô tô giữa bị cáo và ông D1 và xe ô tô này đang đứng tên chủ sở hữu của bị cáo. Do đó, trường hợp này ông D1 có quyền khởi kiện vụ án về tranh chấp Hợp đồng mua bán (nếu có) khi có đủ điều kiện theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông D1, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về nội dung xử lý vật chứng này.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Ngô Việt D1, giữ nguyên Bản án sơ thẩm (về phần xử lý vật chứng liên quan nội dung kháng cáo của ông D1)

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tiếp tục tạm giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại: Carival, màu Xanh, biển số 60K-050.99, số máy: D4HEMH705389, số khung: RNYNE5BA8NC241923, kèm 01 chìa khoá của xe để đảm bảo công tác thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THA dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam thuộc CA tỉnh Đắk Lắk (02 bản để giao cho bị cáo 01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HCTP, LTHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Cường